

KINH PHẬT ĐÌNH PHÒNG VÔ CẦU QUANG MINH
NHẬP PHỔ MÔN QUÁN SÁT NHẤT THIẾT NHƯ LAI TÂM
ĐÀ LA NI
QUYỀN THƯỢNG

Hán dịch: Tây Thiên Bắc An Độ, nước Ô Điền Năng, chùa Đế Thích Cung, Tam Tạng Truyền Pháp Đại Sư, Sa Môn được ban áo tía (kẻ bầy tôi là) THI HỘ phụng chiếu dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Thế Tôn ngự tại cung Trời Đổ Sứ cùng với chúng Đại Bồ Tát và các quyền thuộc với các Thiên Chúng, Phạm Vương, Na La Diên Thiên, Đại Tự Tại Thiên, Tội Tiên Thiên Tử... Đại Chúng đều đến tập hội.

Bấy giờ Đức Thế Tôn y theo sáu Ba La Mật nói Pháp là:

Đàn Ba La Mật: quả báo của Bồ Thí sẽ được nhóm Phước Đức lớn, được Bất Thoái Chuyển tự tại. Trời tuôn mưa bảy báu, chẳng cầu tự được. Các kho tàng lớn bị chôn dấu (đại phục tàng) tự nhiên xuất hiện

Nói **Thi La Ba La Mật:** Ấy là quả báo của Tịnh Giới đắc được năm Thông (ngũ thông) mà sanh về cõi Phạm Thiên

Nói **Sạn Đề Ba La Mật:** Ấy là quả báo của Nhẫn Nhục đắc được sắc tướng tốt đẹp trang nghiêm của cõi Trời mà tất cả ưa nhìn

Nói **Tỳ Lê Gia Ba La Mật:** Ấy là muốn tu Tinh Tiến khiến cho Ma Vương ấy nhìn thấy liền hàng phục, đắc được quả báo vượt ra khỏi sinh tử, trong phút chốc du ngoạn cõi Phật

Nói **Thiền Ba La Mật:** Ấy là quả báo của Tĩnh Lực đắc được Thù Lắng Nghiêm Tam Ma Địa, lại được vô số trăm ngàn câu chi na do đa Tam Ma Địa

Nói **Bát Nhã Ba La Mật:** ấy là quả báo của Trí Tuệ đắc được nhóm Phước lớn, được Đa Văn ấy rộng lớn như biển cả.

Khi ấy nhóm Thiên Chúng ấy nghe Pháp của sáu Ba La Mật này xong thì tâm rất vui vẻ, ngày đêm suy tư, tu hành, quán sát

Lúc đó có Đạo Lợi Thiên Tử tên là **Ma Ni Tạng Vô Cầu** cùng với trăm ngàn câu chi Thiên Tử quyền thuộc, một vạn tám ngàn Thiên Nữ quyền thuộc và cung điện của cõi Trời, thần thông biến hóa bảy báu trang nghiêm lầu gác cao diệu, mọi loại cung điện, mọi loại vườn hoa vườn thú, ao đầm, hoa quả... thấy đều nghiêm sức. Ma Ni Tạng Vô Cầu Thiên Tử ấy cùng với **Diệu Câu Tô Ma Hoa** Thiên Nữ rất yêu thích nhau, đi ngồi đều cùng nhau thọ nhận niềm khoái lạc của cõi Trời. Đối với bảy báu, bốn cửa, trong Điện thọ năm dục lạc, say mê đắm trước, tỏ bày Ngã Mạn, buông thả ngủ say

Thời đến khoảng nửa đêm, Ma Ni Tạng Vô Cầu Thiên Tử ấy nằm mộng chiêm bao thấy tất cả Thiên Nữ tấu âm nhạc mâu nhiệm thì cung điện ấy có vị **Cự Khẩu Thiên Dược Xoa** phát ra tiếng nói khuyên Ma Ni Tạng Vô Cầu Thiên Tử đó như vậy: “Ma Ni Tạng Vô Cầu! Vì sao yêu thích cung điện, đắm trước mê ngủ đều chẳng giác ngộ mà lại nằm yên?!... Người Trời như ông nên biết khoái lạc chẳng lâu, sau đó bảy ngày ắt mệnh vô thường. Tuy sự khoái lạc của cõi Trời, cung điện bảy báu thù diệu không thể so sánh mà mệnh của ông chấm dứt, phút chốc ngừng chuyển! Việc này chân thật nên tự suy tư mà nghĩ tìm phương tiện mau chóng!...”

Khi Cự Khẩu Thiên Dược Xoa nói lời đó xong, đột nhiên chẳng hiện. Lúc đó Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử nghe lời này xong thì tâm rất khổ não giống như mê say, nóng nảy muốn chết rồi té xuống, đầu mặt chạm đất, nằm cứng đờ

Thời chúng Thiên Nữ nhìn thấy việc này xong thấy đều buồn lo, khóc lóc, nước mắt tuôn chảy như mưa, sợ hãi luống cuống, khổ não ngàn điều

Lại thấy tóc trên đầu của vị Trời ấy rối bời. Quần áo, Anh Lạc, các vật nghiêm thân đều vứt bỏ một bên, mặt mắt nhiễm máu, môi miệng héo khô, sàu não bội phần, kêu xưng “**Khổ thay!**” như lửa đốt tim, nóng nảy muốn chết té xuống đất, cũng lại mê loạn đánh mất bản tâm, cũng như con cá bị mất nước giãy dụa trên mặt đất, mọi thứ buồn than, gào khóc kêu Trời

Trong đó, có người chẳng bị mất tâm, đem vật báu của cõi Trời chứa đầy nước lạnh với hương Chiên Đàn rưới vẩy thân ấy hoặc lại chỉnh sửa búi tóc, hoặc chỉnh sửa áo, hoặc nâng bàn chân. Thời Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử dần thức tỉnh lại.

Đã tỉnh ngộ xong, trong khoảng rất lâu, miệng xưng “**Khổ quá!**” rất ưu ưu não, than vãn thở dài, thân thể run rẩy như gió thổi cỏ nghiêng ngã chẳng định, tiếng nói nhỏ nhiệm bèn phát tâm ấy “Nay ta mau chóng qua chỗ của Trời Đế Thích”

Đến nơi ấy xong, lễ bàn chân của Đế Thích rồi nói như vậy: “Thiên Chủ cứu con! Thiên Chủ cứu con! Nói việc như trên, nghe Cự Khẩu Thiên Dược Xoa nói rằng bảy ngày sau, con ắt sẽ mệnh chung. Con nghĩ mọi khổ bức não của Địa Ngục, do đó gấp rút đến bạch với Thiên Chủ, làm phương tiện nào để được giải thoát, khiến con chẳng chết, chẳng bị đọa vào nẻo ác. Thiên Chủ! Nguyên làm cứu hộ, khiến lìa khổ chết!”

Bảo như vậy xong. Lúc đó Đế Thích Thiên Chủ nghe nói xong, biết tâm khổ thiết nên bảo Vô Cấu Thiên Tử rằng: “Ma Ni Tạng Vô Cấu đừng sợ! Chỗ kia có Đức Phật Thế Tôn là Thầy của Trời Người, là Đấng Vô Thượng Sĩ xuất hiện ở đời mà có thuốc Pháp hay cứu sinh, già, bệnh, chết cùng với phiền não, xa lìa Địa Ngục cho đến tất cả nẻo ác đều khiến phá hoại như bậc cha mẹ kia hay cứu tế giúp người. Nay Ta bảo người, Đấng Đại Giác Thế Tôn ngự tại cung Đồ Sĩ Đa. Người có thể gấp rút đi đến đó”

Bảy giờ, Đế Thích Thiên Chủ và Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử cùng với vô số Thiên Nữ đi đến cung Đồ Sĩ Đa, nơi Đức Thế Tôn ngự. Đến nơi đó xong, cúi đầu mặt sát đất lễ bàn chân của Đức Thế Tôn, nhiễu quang ba vòng rồi trụ trước mặt Đức Thế Tôn

Khi ấy, Đế Thích Thiên Chủ lo buồn tiêu tụy bạch Thế Tôn rằng: “Cự Khẩu Thiên Dược Xoa kia bảo Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử rằng:”**Bảy ngày sau ông ắt sẽ mệnh chung**”. Thế Tôn! Làm phương tiện nào để khiến tu hành được miễn khổ này”

Lúc đó Đức Thế Tôn nghe Đế Thích Thiên Chủ nói xong thì tác suy tư, thấy việc đó xong. Tức ở trong miệng phóng mọi loại sắc quang. Ánh sáng ấy chiếu khắp ba ngàn Đại Thiên Thế Giới. Ánh sáng chiếu bảo tất cả cung điện của Trời Người với Rồng, Kiền Tát Bà, A Tồ Lạc, Nghiệt Lô Trà, Khẩn Na La, Ma Hộ La Nga, Dược Xoa, La Sát, Bộ Đa... xong thì ánh sáng ấy quay lại đến chỗ Phật ngự, nhiễu quanh Đức Phật ba vòng rồi lại nhập vào miệng.

Khi ấy Đức Thế Tôn bảo Đế Thích Thiên Chủ rằng: “Thiên Chủ hãy lắng nghe! Sau bảy ngày, Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử ấy quyết định mệnh chung sẽ bị đọa vào Địa Ngục chịu khổ não lớn, đau nhức vô lượng, rất ưu sợ hãi.

Ra Địa Ngục xong lại sinh vào nhân gian, sinh trong nhà xí ở nhà người thợ làm tre trúc nơi thành Ba La Nại, làm nữ quý mặt heo, luôn ăn phân với nước tiểu. Trong nhà xí ấy lại có trăm ngàn câu chi giò, trùng thường ở ba thời ăn rĩa hết thịt thân của

nữ quý chỉ còn xương cốt. Do Nghiệp lực cho nên thân ấy lại đầy đủ thịt . Thọ thân như vậy đủ bảy năm

Sau đó, mệnh chung lại sinh làm con rùa ở nơi hoang vắng. Trong chốn hoang vắng ấy chẳng nghe tiếng **nước** hưởng chi lại có nước. Lại không có cây gỗ, cũng không có bóng mát, thường ở trong ánh nắng mặt trời, thân thể như bị thiêu đốt, chỉ ăn đất nóng. Lại bị chim mổ thân ấy rơi rụng từng miếng. Do nghiệp lực cho nên thân thể tùy sinh, lại bị phá vỡ. Chịu khổ như vậy đủ năm năm

Sau đó mệnh chung, lại sinh ở thành ấy, làm con cá có thân rộng lớn . Do nghiệp lực nên rơi vào chỗ không có nước rồi bị chó sói, chuột, chó, thú **Nê Tỳ Ca** đều lấy ăn. Lại có mọi loài cầm thú cũng đến ăn nuốt. Do nghiệp lực cho nên được nước ấy liền sống lại, lại sinh thân thể. Chịu khổ như vậy đủ ba năm

Sau đó mệnh chung, lại sinh trong bảy Tộc ở bên trong Diêm Phù Đề , thường chịu nhiều khổ não. Ấy là: Bạch Lại chủng tộc, Bồ Yết Sa chủng tộc, Đát Lại La, Đát Lý Ca chủng tộc, Xoa Phộc chủng tộc, Khôi Quái chủng tộc, Sinh Mạnh chủng tộc . Chịu ác báo này đủ 60 năm

Sau đó lại sinh vào tộc hạ tiện nghèo túng, thân chẳng đầy đủ, Trí Tuệ kém thiếu, chẳng theo Giáo Hối, xa Phật Pháp Tăng, tất cả người đời nhìn thấy đều ghét bỏ, luôn thường đói khát, lại nhiều tật bệnh”

_Bấy giờ, Đế Thích Thiên Chủ nghe Đức Phật Thế Tôn nói các việc khổ của Ma Ni Tạng Vô Cấu Thiên Tử này xong thì rất u kinh sợ , rồi lại mê muội , nói lời như vậy: “Không có người cứu! Thế Tôn! Như chẳng thương cứu thì ai là người cứu được?!...”

Đức Thế Tôn bảo rằng: “Đế Thích Thiên Chủ! Chỉ có Đà La Ni tên là **Phật Đỉnh Phóng Vô Cấu Quang Minh Nhập Phổ Môn Quán Sát Nhất Thiết Như Lai Tâm** mới có thể cứu được. Vô Thường rất lớn, Nghiệp ấy khó cầu miễn được. Tuy nhiên cầu cũng được miễn, Mỗi mỗi Hữu Tình ấy vào thời sau, phần sau, khi mệnh chung thời đạt được an vui. Nếu sau khi mệnh chung, bị rơi vào tất cả cõi Địa Ngục, Bằng Sinh ... ắt được giải thoát. Nếu thường nhớ niệm sẽ được lìa hẳn tất cả chương nạn, lại được sống lâu, viên mãn Nguyên lành. Lại nữa được thấy tự tính thanh tịnh”

Lúc đó Đế Thích Thiên Chủ, bốn vị Đại Thiên Vương, Phạm Vương, Na La Diên Thiên với hàng Đại Tự Tại chấp tay cung kính bạch Thế Tôn rằng: “Thế Tôn! Nguyên vì chúng con mà làm tăng ích ủng hộ chư Thiên

Thế Tôn! Nếu có Pháp Vương dùng sức Tam Muội cứu tế tất cả người dân trong Thế Gian cho đến Địa Ngục, nẻo ác thấy đều giải thoát.

Thế Tôn! Như Đạo Lợi Thiên Cung quán sát tất cả chúng sinh trong Thế Giới ở bốn Châu

Thế Tôn! Đức Như Lai có Đại Trí Tuệ! Nguyên vì Thế Gian vòng khắp mười phương cùng với chúng con , ban dùng Pháp Ấn làm đại ủng hộ”

_Khi ấy, Đức Thế Tôn Nhận sự ân cần cầu thỉnh lần nữa của chư Thiên ấy , liền nhập vào Tam Ma Địa tên là **Chu Biến Tướng Quán Sát**. Lúc vào Tam Ma Địa thời ở trong đỉnh kế phóng ánh sáng Biến Tướng chiếu diệu vòng khắp mười phương Thế Giới rồi quay lại trụ ở hư không như cái lọng báu

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nhìn kỹ Đế Thích rồi bảo rằng: “Đế Thích Thiên Chủ! Hãy lắng nghe! Hãy lắng nghe! Ta có Pháp Ấn tên là **Phật Đỉnh Phóng Vô Cấu Quang Minh Nhập Phổ Môn Quán Sát Nhất Thiết Như Lai Tâm** Đà La Ni là điều mà 99 trăm ngàn câu chi na do đa căng già sa Như Lai đồng tuyên nói.

Đà La Ni này. Nếu có chúng sinh được nghe thấy mà tùy vui thì hết thấy tất cả tội nghiệp trong ba đời đáng bị đọa vào Địa Ngục, nẻo ác cho đến Bàn Sinh... thấy đều phá diệt, giải thoát sợ hãi. Tất cả tội chướng đều được tiêu trừ như lửa lớn kia thiêu đốt cỏ khô, gió thổi tro tàn tan diệt trong phút chốc. Lại như Trời giáng mưa lớn, nước ấy chảy gấp gội rửa tất cả uế ác của núi, sông, cỏ cây làm cho trong sạch. Lại như vàng ròng được trui luyện từ lửa nên mau được mềm dẻo, mới làm thành các vật

Nếu có người trì tụng Đà La Ni này không có nghi hoặc sẽ tự thấy ba Nghiệp của thân mình được trong sạch giống như mặt trời xuất hiện thì ánh sáng chiếu khắp. Lại như cá bị mất nước lại có nước trở lại, y theo nước mà lại nhận khoái lạc

Nếu lại tất cả chúng sinh trong Thế Gian thường hay tụng niệm Đà La Ni này thì nơi thọ mệnh được tăng ích gấp bội.

Này Thiên Đế Chủ! Hãy lắng nghe! Hãy chân thật thọ nhận!

Liên nói Đà La Ni là:

- 1_ **Năng mạt**
- 2_ **Tát lý-phộc**
- 3_ **Đát tha nga đá nam**
- 4_ **Ma hạ tức đá ma nê**
- 5_ **Nhập-phộc la năng**
- 6_ **Sa nga la**
- 7_ **Nghiêm tỳ la**
- 8_ **Yết lý-sái dã**
- 9_ **A kiến xá dã**
- 10_ **A kiến xá dã**
- 11_ **A dục đà la**
- 12_ **A dục đà la**
- 13_ **Tán đà la**
- 14_ **Tát đà la**
- 15_ **Cật-số noa**
- 16_ **Cật-số noa**
- 17_ **Cật-sử nê**
- 18_ **Cật-sử nê**
- 19_ **Tát lý-phộc**
- 20_ **Đát tha nga đá**
- 21_ **Tam ma dã**
- 22_ **Để sắt-xá**
- 23_ **Để sắt-xá**
- 24_ **Nỗ lý-nga đễ**
- 25_ **Ma hạ bộ phộc năng**
- 26_ **Sa nga lý**
- 27_ **Tăng du già dã hàm**
- 28_ **Bà nga phộc đế**
- 29_ **Tát lý-phộc bá ba**
- 30_ **Vĩ ma lệ**
- 31_ **Nhạ dã, nhạ dã**
- 32_ **Lâm vĩ**
- 33_ **Tát-bố tra**
- 34_ **Tát-bố tra**
- 35_ **Tát-bố tra dã**

- 36_ Tát-bồ tra dã
- 37_ Vĩ nga đá phộc la nê
- 38_ Bà dã hạ lý
- 39_ Hạ la, hạ la
- 40_ Hò, hồng, hồng
- 41_ Một-ly để-dụ
- 42_ Nan noa đà lý
- 43_ A bà dã bát-la nễ
- 44_ Ổ sắt-nê sái
- 45_ Vĩ lộ cát đế
- 46_ Tam mãn đá mô khê
- 47_ Tam mãn đá vĩ-dã phộc lộ cát đế
- 48_ Ma hạ ma dã đà lý
- 49_ Ma hạ bá xả đà lý
- 50_ A mục khur bá thể
- 51_ A mục khur vĩ ma lệ
- 52_ A ca lý-sái dã
- 53_ A ca lý-sái dã
- 54_ A lỗ-cung xá dã
- 55_ A lỗ-cung xá dã
- 56_ Bà la, bà la
- 57_ Tam bà la, tam bà la
- 58_ Vĩ bộ sử đá bộ nhĩ
- 59_ Ma hạ mẫu nại-la
- 60_ Vĩ lộ cát đế
- 61_ Nhạ dã, nhạ dã
- 62_ Tát đệ
- 63_ Mạo đà nễ, mạo đà nễ
- 64_ Tam mạo đà nễ
- 65_ Tam mạo đà nễ
- 66_ Du đà nễ
- 67_ Du đà nễ
- 68_ Tăng du đà nễ
- 69_ Tăng du đà nễ
- 70_ Tát lý-phộc
- 71_ Đát tha nga đá
- 72_ Câu la bộ nhĩ
- 73_ Tam ma dã nễ sắt-ké
- 74_ Bát-la noa xả-dã đồ
- 75_ Bá băng
- 76_ Du sái-dã
- 77_ Bá băng
- 78_ Bát-la sa la nễ
- 79_ Bôn nê-diễn
- 80_ Vĩ năng thiết-diễn đồ
- 81_ Bá băng
- 82_ Tát lý-phộc
- 83_ Chỉ lý-vĩ vĩ sái hạ lệ

- 84_ Ma nê vĩ truật đê
85_ Du đà dĩa
86_ Vĩ ma lễ
87_ Vĩ ca tất đá
88_ Bát nạp-nhĩ
89_ Ca phộc lý đá
90_ Bộ nhĩ
91_ Sắt tra-bả la nhĩ đá
92_ Ba lý bố la nê
93_ An
94_ Tát lý-phộc
95_ Đát tha nga đồ
96_ Sắt-nê sái
97_ Vĩ lộ cát đế
98_ Sa-phộc hạ
99_ An
100_ Tát lý-phộc
101_ Đát tha nga đá
102_ Ngọc hứ-dĩa
103_ Địa sắt-xá năng
104_ Địa sắt xỉ-đế
105_ Sa-phộc hạ
106_ Án
107_ A dụ lý-na nễ
108_ Sa-phộc hạ
109_ Án
110_ Bôn nê-dĩa na nễ
111_ Sa-phộc hạ
112_ Án
113_ A dụ sắt-mãn đà la nê
114_ Sa-phộc hạ
115_ Án
116_ Tăng hạ la nê
117_ Sa-phộc hạ
118_ Án
119_ Bôn nê-dĩa
120_ Vĩ lộ cát đế
121_ Sa-phộc
122_ Hạ
123_ Án
124_ Một-lý đê-dụ nan nê
125_ Sa-phộc hạ
126_ Án
127_ Diệm ma noãn nê
128_ Sa-phộc hạ
129_ Án
130_ Diệm ma nỗ đế
131_ Sa-phộc hạ

- 132_ Án
 133_ Diệm ma la cật-xoa tế duệ
 134_ Sa-phộc hạ
 135_ án
 136_ Tam bà la nê
 137_ Sa-phộc hạ
 138_ Án
 139_ Thiêm bà la nê
 140_ Sa-phộc hạ
 141_ án
 142_ Tán đà la nê
 143_ Sa-phộc hạ
 144_ Án
 145_ Bát-la để sa la nê
 146_ Sa-phộc hạ
 147_ Án
 148_ Đế nhĩ phộc đế
 149_ Sa-phộc hạ
 150_ Án
 151_ Nhạ dã phộc đế
 152_ Sa-phộc hạ
 153_ Án
 154_ Tát lý-phộc
 155_ Đát tha nga đá
 156_ Mẫu nại-la
 157_ Địa sắt-xá năng
 158_ Địa sắt-xỉ đế
 159_ Sa-phộc hạ

*JNAMAḤ SARVA TATHĀGATĀNĀM_ MAHĀ-CITTA MAṆI- JVALANA SĀGARA-GAMBHĪRA ĀKARṢĀYA AKAṆṬHAYA AKAṆṬHAYA, ĀYUR-DHARA ĀYUR-DHARA, SAMDHARA SAMDHARA, KṢANA KṢANA , KṢIṆI KṢIṆI

SARVA TATHĀGATA-SAMAYA TIṢṬA TIṢṬA, DURGATI MAHĀ-BHUVANA SĀGARĪ SAṢSODHAYA MĀM_ BHAGAVATE SARVA PĀPA VIMALE, JAYA JAYA LAMBHĪ, SPHŪṬA SPHŪṬA, SPHOṬAYA SPHOṬAYA , VIGATĀVARAṆI BHAYA HARĪ, HARA HARA, HŪM HŪM HŪM, MRṬYU-DANḌA-DHARĪ, ABHAYA PRADĪ, UṢṆĪṢA-VILOKITE SAMANTA-MUKHĪ, SAMANTA-VYAVALOKITE, MAHĀ-MĀYĀ-DHARĪ, MAHĀ-PĀŚA-DHARĪ, AMOGHA-PĀŚE, AMOGHA-VIMALE, ĀKARṢĀYA ĀKARṢĀYA, ARGHODAYA ARGHODAYA, BHARA BHARA, SAMBHĀRA SAMBHĀRA, VI-BHŪṢITA BHUJE MAHĀ-MUDRĀVILOKITE, JAYA JAYA SIDDHE, BODHANI BODHANI, SAMBODHANI SAMBODHANI, ŚODHANI ŚODHANI , SAṢ-ŚODHANI SAṢ-ŚODHANI

SARVA TATHĀGATA-KULA BHUJE SAMAYA NIṢKE PRAṆAŚYATU PĀPAM, ŚOSAYATU PĀPAM, PRASARAṆO PUṆYAM, VI-NĀŚAYANTU PĀPAM

SARVA KILVI VISAHARE, MAṆI VIŚUDDHE ŚODHAYA VIMALE VI-KASITA PADME KAVALITA BHUJE, ṢAṬ-PĀRAMITĀ PARI-PŪRAṆĪ

OM_ SARVA TATHĀGATOṢNĪṢA VILOKITE SVĀHĀ
OM_ SARVA TATHĀGATĀ-GUHYA ADHIṢṬANA ADHIṢṬITE SVĀHĀ
OM_ ĀYUR-DADE SVĀHĀ
OM_ PUṆYA-DADE SVĀHĀ
OM_ AYUṢMAT DHARAṆI SVĀHĀ
OM_ SAṀ-HARAṆI SVĀHĀ
OM_ PUṆYA VILOKITE SVĀHĀ
OM_ MRṬYU-DANḌE SVĀHĀ
OM_ YAMA-DANḌE SVĀHĀ
OM_ SAṀ-BHARAṆI SVĀHĀ
OM_ ŚAMVARAṆI SVĀHĀ
OM_ SAṀ-DHĀRAṆI SVĀHĀ
OM_ PRATI-SARAṆI SVĀHĀ
OM_ TEJOVATI SVĀHĀ
OM_ JAYAVATI SVĀHĀ
OM_ SARVA TATHĀGATA-MUDRA ADHIṢṬANA ADHIṢṬITE
SVĀHĀ

Này Thiên Chủ! Nay Ta tuyên nói Đà La Ni này để cứu tế Ma Ni Tạng Vô Cầu Thiên Tử ấy khiến cho đêm dài được lợi ích an vui.

KINH PHẬT ĐỈNH PHÓNG VÔ CẦU QUANG MINH
NHẬP PHỔ MÔN QUÁN SÁT NHẤT THIẾT NHƯ LAI TÂM ĐÀ LA NI
QUYỂN THƯỢNG (Hết)